

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2026/HS-ST
Ngày 07-05-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Bà Trần Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang L, sinh năm 2006; địa chỉ: **Xóm T, xã N, tỉnh Ninh Bình**; Căn cước công dân: 036206022428; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1981, con bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1983. Anh em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất. Vợ không có. Con ngoài giá thú: 01 con sinh ngày 05/11/2024; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh **Nguyễn Đức T1**, sinh ngày 03/05/2007; địa chỉ: **Thôn Q, xã N, tỉnh Ninh Bình**. Vắng mặt;

2. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1982; địa chỉ: **Thôn H, xã M, tỉnh Ninh Bình**. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1984; địa chỉ: **Thôn Q, xã N, tỉnh Ninh Bình**. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Xuân Đ1**, sinh ngày 21/10/2009. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Xuân Đ1: Ông Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1975 (bố đẻ). Vắng mặt;
2. Anh **Phan Văn Đ2**, sinh ngày 25/05/2008. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Phan Văn Đ2: Ông Phan Văn Q1, sinh năm 1973 (bố đẻ). Vắng mặt;
3. Anh **Trần Hoàng P**, sinh năm 2005. Vắng mặt;
4. Anh **Vũ Thành N**, sinh ngày 17/04/2007. Vắng mặt;
5. Anh **Nguyễn Anh T3**, sinh ngày 30/09/2006. Vắng mặt;
6. Anh **Trần Anh T4**, sinh ngày 25/04/2009. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Trần Anh T4: Ông Trần Văn S, sinh năm 1966. Vắng mặt;
7. Anh **Trần Quang N1**, sinh ngày 28/08/2007. Vắng mặt;
8. Anh **Trần Văn Đ3**, sinh ngày 11/09/2007. Vắng mặt;
9. Anh **Nguyễn Công S1**, sinh ngày 06/11/2008. Vắng mặt;
10. Anh **Vũ Hoàng C**, sinh ngày 05/04/2009. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Vũ Hoàng C: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972 (mẹ đẻ). Vắng mặt;
11. Anh **Vũ Thái S2**, sinh ngày 18/04/2008. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Vũ Thái S2: Ông Vũ Văn B, sinh năm 1981 (bố đẻ). Vắng mặt;
12. Anh **Lê Quang H2**, sinh ngày 30/08/2008. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Lê Quang H2: Ông Lê Văn Đ4, sinh năm 1984 (bố đẻ). Vắng mặt;
13. Anh **Phạm Lê Minh S3**, sinh ngày 28/08/2008. Vắng mặt;
Người đại diện hợp pháp của Phạm Lê Minh S3: Ông Phạm Văn S4, sinh năm 1978 (bố đẻ). Vắng mặt;
14. Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1993. Vắng mặt;
15. Ông **Trần Văn L1**, sinh năm 1982 và bà **Trần Thị N2**, sinh năm 1983. Vắng mặt;
16. Bà **Lê Thị V1**, sinh năm 1964. Vắng mặt;
17. Chị **Đỗ Thu T5**, sinh năm 1986. Vắng mặt;

18. Ông **Trần Văn Đ5**, sinh năm 1980. Vắng mặt;

19. Ông **Trần Văn B1**, sinh năm 1981. Vắng mặt;

20. Chị **Trần Thị N2**, sinh năm 1999. Vắng mặt;

21. Anh **Trần Việt L2**, sinh ngày 13/09/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Trần Việt L2**: Anh **Trần Bản B2**, sinh năm 1981. Vắng mặt;*

22. Anh **Nguyễn Thành Đ6**; sinh ngày 19/08/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Nguyễn Thành Đ6**: Anh **Nguyễn Xuân T6**, sinh năm 1980. Vắng mặt;*

23. Anh **Nguyễn Thiên V2**, sinh ngày 14/09/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Nguyễn Thiên V2**: Anh **Nguyễn Minh T7**, sinh năm 1982. Vắng mặt;*

24. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 09/10/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Nguyễn Văn Q**: Chị **Nông Thị L3**, sinh năm 1982. Vắng mặt;*

25. Anh **Phạm Đức T8**, sinh ngày 16/12/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Phạm Đức T8**: Chị **Nguyễn Thị N3**, sinh năm 1985. Vắng mặt;*

26. Anh **Trần Hữu H3**, sinh ngày 14/10/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Trần Hữu H3**: Bà **Cao Thị H4**, sinh năm 1976. Vắng mặt;*

27. Anh **Mai Tiến Đ7**, sinh ngày 29/12/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Mai Tiến Đ7**: Chị **Đỗ Thu T5**, sinh năm 1986. Vắng mặt;*

28. Anh **Nguyễn Ngọc T9**, sinh ngày 17/09/2009. Vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của **Nguyễn Ngọc T9**: Anh **Nguyễn Văn T10**, sinh năm 1984. Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 11/7/2025, **Phan Văn Đ2** cùng **Nguyễn Thành Đ6**, sinh ngày 19/8/2009, **Nguyễn Thiên V2**, sinh ngày 15/9/2009, đều trú tại tổ dân phố T, xã C, tỉnh Ninh Bình; **Nguyễn Xuân Đ1**, **Trần Anh T4**, **Trần Việt L2**,

sinh ngày 13/8/2009, trú tại thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình; Phạm Lê Minh S3, Nguyễn Công S1, Vũ Thái S2 ngồi chơi tại Khu vực cầu T, xã T, tỉnh Ninh Bình. Quá trình ngồi chơi, Đ2 rủ cả nhóm đi tìm nhóm thanh niên Hải Hậu để đánh nhau thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, Đ2 sử dụng ứng dụng M gọi và rủ Trần Văn Đ3 đi cùng. Đ3 đồng ý rồi điều khiển xe Honda Wave màu đen cầm theo 01 nỏ bắn đạn bi sắt loại V10, màu đỏ và 01 con dao mèo (dài khoảng 70cm, lưỡi dao bằng kim loại, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn) đi đến cầu T, Đ3 đưa dao mèo cho Đ2. T4 lấy 01 cán cò bằng sắt dài khoảng 02m (gọi là tuýp sắt) ở cổng Trung tâm y tế T11 để mang đi đánh nhau.

Lúc này, Trần Quang N1 chở Nguyễn Quang L đi trên đoạn đường công Khâm thuộc Quốc lộ B thì bị một nhóm thanh niên đi xe mô tô đuổi theo, N1 và L bỏ chạy. Nghĩ mình bị nhóm thanh niên H đuổi nên L gọi điện hẹn Nguyễn Văn Q, sinh ngày 9/10/2009, trú tại xóm C, thôn C, xã N, tỉnh Ninh Bình gặp nhau tại cầu T để đi tìm đánh nhau với nhóm Hải H5. Nguyễn Văn Q đồng ý và điều khiển xe Wave màu đen (không gắn biển số) chở Trần Hoàng P, sinh năm 2005, trú tại: Thôn Đ, xã C, tỉnh Ninh Bình đi đến cầu T. Q mang theo 01 con dao mèo (dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, có một cạnh sắc, phần đầu dao hình cong, cán dao bằng nhựa dài khoảng 15cm). P mang theo 01 thanh kiếm (dài khoảng 70cm, lưỡi kiếm bằng kim loại sáng màu, dài khoảng 50cm, bản rộng 03cm, có 01 cạnh sắc, 01 mũi nhọn, chuôi kiếm bằng gỗ màu nâu, dài khoảng 20cm, vỏ kiếm màu nâu).

Nguyễn và L đi đến cầu T thì gặp nhóm của Đ2, biết nhóm này đã chuẩn bị hung khí để đi đánh nhau nên L về nhà lấy và mang theo 01 nỏ V12 màu đỏ và 01 kiếm tự chế kiểu dáng kiếm Katana dài khoảng 1,2m, lưỡi kiếm bằng kim loại, có 1 cạnh sắc, mũi dao nhọn quay lại đi cùng cả nhóm tìm nhóm thanh niên Hải Hậu để đánh nhau.

Khoảng 02 giờ ngày 12/7/2025, nhóm của Phan Văn Đ2 (sau đây gọi là nhóm T) gồm 14 người, đi trên 07 xe mô tô bắt đầu di chuyển từ cầu T, xã C, tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

Xe 1: Nguyễn Thành Đ6 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không gắn biển số) chở Trần Anh T4 cầm cán cò bằng sắt.

Xe 2: Nguyễn Thiên V2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu tím than (không nhớ biển số) chở Trần Việt L2 cầm 01 nỏ bắn đạn bi sắt V12 (do L cầm đến, đưa cho Đ2, sau đó Đ2 đưa cho L2).

Xe 3: Vũ Thái S2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở Nguyễn Công S1.

Xe 4: Phạm Lê Minh S3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở Đ2 cầm dao mèo của Đ3.

Xe 5: Nguyễn Xuân Đ1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không gắn biển số) chở Trần Văn Đ3 cầm 01 nỏ bắn bi sắt V10.

Xe 6: Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở P cầm 01 thanh kiếm và để 01 con dao mèo dọc thân xe.

Xe 7: **N1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen (không gắn biển số) chở **Nguyễn Quang L**, cầm 01 kiếm tự chế kiểu dáng kiếm Katana.

Nhóm Trục **N4** cầm theo hung khí cùng rủ nhau đi sang **huyện H** (cũ) gặp nhóm thanh niên nào thì đánh nhóm đó. Trên đường đi, **Đ2** và **Công S1** xuống nhặt ở ven đường 01 kết vỏ chai bia Hà Nội (khoảng 20 vỏ chai bia) rồi tiếp tục di chuyển đến khu vực **cầu L** và đứng đợi nhóm **Hải H5** đi qua để đánh. Tại đây **P** gọi điện rủ **Phạm Đức T8** sinh ngày 16/12/2009, trú tại **thôn G, xã H, tỉnh Ninh Bình**, **Vũ Hoàng C** sinh ngày 05/4/2009, trú tại **thôn Q, xã Q, tỉnh Ninh Bình** và **Lê Quang H2** sinh ngày 30/8/2008, trú tại: **xóm D, xã X, tỉnh Ninh Bình** đi đến **cầu L** để tìm đánh nhau với nhóm thanh niên **Hải Hậu** thì **T8, C, H2** đồng ý. Sau đó, **H2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen chở **C**; **T8** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không gắn biển số) mang theo 01 con dao mèo dài khoảng 70cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có 1 cạnh sắc đi đến **cầu L** với cả nhóm. Trên đường đi, Trọng nhặt 02 vỏ chai bia rồi đưa cho **C** cầm 01 vỏ chai bia. Lúc này, **Đ3** lái xe bỏ về và đưa lại nỏ V10 màu đỏ cho **L**.

Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 12/07/2025, nhóm **Trục N4** đứng ở **Cầu L** đợi nhưng không thấy nhóm thanh niên **Hải Hậu** đi qua thì **L** rủ cả nhóm sang **huyện H** (cũ) để tìm đánh nhóm thanh niên **Hải Hậu**. Sau đó, cả nhóm **Trục N4** đi trên 08 xe mô tô, cầm theo hung khí như sau:

Xe 1: **Nguyễn Thành Đ6** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không gắn biển số) chở **Trần Anh T4** cầm cán cờ bằng sắt dài khoảng 2m và 02 vỏ chai bia

Xe 2: **Nguyễn Thiên V2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu tím than (không gắn biển số) chở **Trần Việt L2** cầm 01 nỏ bắn đạn bi sắt V12 (do **L** cầm đến, đưa cho **Đ2**, sau đó **Đ2** đưa cho **L2**).

Xe 3: **Vũ Thái S2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở **Nguyễn Công S1** cầm 03 vỏ chai bia.

Xe 4: **Phạm Lê Minh S3** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở **Đ2** cầm 03 vỏ chai bia và 01 dao mèo của **Đ3**.

Xe 5: **Nguyễn Văn Q** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở **P** cầm 01 thanh kiếm và để 01 con dao mèo dọc thân xe.

Xe 6: **N1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen (không gắn biển số) chở **Nguyễn Quang L**, cầm 01 kiếm tự chế kiểu dáng kiếm Katana và 01 nỏ V10

Xe 7: **H2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen chở **C** cầm 02 vỏ chai bia;

Xe 8: **Đ6** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không gắn biển số) của **T8** chở **T8** mang theo 01 con dao mèo và 04 vỏ chai bia.

Cả nhóm **Trục N4** điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, dàn hàng ngang ra đường Q từ cầu L đến ngã 3 **Chợ Cầu Đ** thuộc xã H, tỉnh Ninh Bình. Lúc này, **Vũ Thành N** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 18HA - 124.51 chở **Mai Tiến Đ7**, sinh ngày 22/12/2009, đi đến thì thấy nhóm **Trục N4**. **N**

nói với Mai Tiến Đ7: “Bọn Trục Ninh kia, trêu chúng nó đi”. Mai Tiến Đ7 đồng ý và nói: “Ok anh”. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở Mai Tiến Đ7 đi phía sau nháy đèn pha rồi vượt lên nhóm Trục N4. N và Đ7 chửi: “Địt mẹ chúng mày đuổi đi” rồi phóng xe với tốc độ khoảng 90 - 100 km/h về phía cầu Y. Thấy vậy, nhóm Trục N4 phóng xe với tốc độ 90 - 100 km/h đuổi theo, hô hét nhóm Hải Hậu “Đứng lại”. Những người trong nhóm Trục Ninh ném hết số chai bia của mỗi người cầm theo về phía nhóm thanh niên Hải H5 nhưng không trúng. L cầm kiếm, P cầm kiếm, L2 cầm nỏ, T4 cầm tuýp, T8 cầm dao mèo vung lên hù dọa N và Mai Tiến Đ7. Khi đến cầu Y, T4 ném tuýp sắt xuống sông do tuýp sắt nặng và dài làm cản trở việc nhóm Trục N4 đuổi theo N và Mai Tiến Đ7. Khi qua nhà văn hóa H6 được khoảng 600m hướng về xã H thì nhóm Hải Hậu rẽ vào ngõ bên phải đường, do không đuổi kịp nên nhóm Trục N4 bảo nhau quay xe đi về theo đường cũ. Khi về đến khu vực cây xăng M1 thì gặp xe mô tô biển số 18HA - 124.51 của N và Mai Tiến Đ7 đi phía trước nên nhóm Trục N4 liền tăng ga đuổi. N điều khiển xe bỏ chạy vào cây xăng, L cầm kiếm nhảy xuống cùng Xuân Đ1, T8 đuổi theo; số còn lại đứng ngoài cảnh giới không cho bỏ chạy ra ngoài. Sau đó, do không đuổi đánh được N và Tiến Đ7 nên nhóm Trục N4 bỏ đi.

Sau đó, N gọi điện nói cho Nguyễn Anh T3 biết việc N và Mai Tiến Đ7 bị nhóm Trục N4 đuổi đánh và nhờ T3 đến hỗ trợ đánh lại. T3 đồng ý, kể lại và rủ Nguyễn Đức T1 ở xóm Q, xã N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Ngọc T9 ở xã H, tỉnh Ninh Bình và Trần Hữu H3, sinh ngày 14/10/2009 ở xã H, tỉnh Ninh Bình đi đánh nhóm T. Sau đó, T3 điều khiển xe mô tô Airblade màu đỏ-đen chở T1; T9 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen (không gắn biển số) chở H3 đi tìm đánh nhau với nhóm Trục N4.

Khi T3, T1, T9, H3 (nhóm H) đi ra đến khu vực cầu Y thì gặp nhóm Trục N4 đi ngược chiều. Nhóm Hải H5 điều khiển xe mô tô vượt qua nhóm T. Lúc này, nhóm Trục N4 quay xe, đuổi theo. 02 xe nhóm Hải Hậu bỏ chạy qua cầu Y rẽ vào đường thuộc xã H (cũ) thì nhóm Trục N4 không đuổi theo nữa. Trên đường đi qua nhà 01 người dân đang xây dựng thì T1 (nhóm H7) nhìn thấy 01 thước nhôm xây dựng, dài khoảng 2m. T1 xuống xe lấy thước nhôm rồi cả nhóm quay lại tìm đánh nhóm Trục N4. Nhóm Hải H5 đi đến cầu Y thì gặp và bị nhóm Trục N4 điều khiển xe mô tô đuổi theo. Nhóm Hải Hậu rẽ trái vào đường ven sông hướng về cầu V, rẽ phải vào đường dọc bên tay phải để trốn. Nhóm Trục N4 không đuổi theo nữa mà đi về phía cầu L.

Không thấy nhóm Trục N4 đuổi theo, nhóm Hải H5 điều khiển xe mô tô quay lại phía cầu Y thì gặp Mai Tiến Đ7 và N. Sau đó, Đ7 chuẩn bị và mang theo 01 gậy tre dài khoảng 2,5m; T1 chuẩn bị và mang theo 01 cây luồng dài khoảng 3,4m, ném 01 thước nhôm xuống sông; H3 chuẩn bị và mang theo 01 kết bia khoảng 20 vỏ chai bia để đuổi đánh nhóm T. Nhóm Hải Hậu đi trên 03 xe mô tô như sau:

- Xe 1. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave α đỏ chở Mai Tiến Đ7
- Xe 2. T3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đỏ-đen chở T1;

Xe 3. T9 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu đen (không gắn biển số) chở H3.

Nhóm Hải H5 đi đến khu vực cổng chào xã H cũ thì gặp nhóm Trục N4 đang đi cùng chiều. Nhóm Hải H5 điều khiển xe với tốc độ 80 - 90 km/h, nháy đèn, bấm còi inh ỏi, đuổi đánh nhóm Trục N4 bỏ chạy về phía cầu L. Nhóm Hải H5 vừa đuổi theo vừa ném nhiều vỏ chai bia về phía nhóm T, đuổi được khoảng 500m thì T1 ngồi sau xe vụt cây luồng vào đầu Vũ Thái S2 nhưng không bị thương tích gì, rồi chọc cây luồng vào bánh xe mô tô của Thái S2 điều khiển chở Công S1 làm cả hai ngã ra đường, bỏ chạy xuống bãi đất trống gần đó. T1 cầm cây luồng đập nhiều phát vào phần yên xe, lốp xe mô tô Wave 110 của Thái S2 nhưng không bị hư hỏng gì. Thấy vậy nhóm Trục N4 quay lại đuổi đánh thì nhóm Hải H5 điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, 02 xe của T3, T1, T9, H3 gặp xe của N, Mai Tiến Đ7 và đi cùng nhau.

Không đuổi đánh được nhóm Hải H5 nên nhóm Trục N4 dừng lại thì 03 xe nhóm Hải H5 điều khiển xe quay lại, cầm chai bia, đoạn tre ném về phía nhóm Trục N4 nhưng không trúng ai. Sau đó, nhóm Trục N4 lên xe (vị trí ngồi trên xe như lúc đầu) đuổi theo với tốc độ cao, hò hét ầm ĩ. Khi thấy nhóm Hải H5 tách ra chạy theo 2 hướng khác nhau thì nhóm Trục N4 không đuổi nữa và quay lại vị trí của Thái S2 và Công S1 bị ngã.

Sau đó, cả nhóm Trục N4 cùng nhau đi hướng về cầu L, khi đến cổng chào H thì bị 3 xe nhóm Hải H5 đuổi theo phía sau, ném vỏ chai bia, thấy vậy, Đ2 quay lại cầm 3 vỏ chai bia ném ngược lại. Nhóm Hải H5 đuổi kịp xe của Xuân Đ1 chở T8. T1 ngồi sau xe Airblade của nhóm Hải H5 cầm 01 cây luồng, vụt liên tục vào xe của Xuân Đ1 chở T8 (nhóm T), đồng thời chọc cây luồng vào bánh xe mô tô làm Xuân Đ1 và T8 bị ngã ra đường và bỏ xe lại chạy vào trong vườn chuối. T1 cầm cây luồng đập vào yên, bánh xe mô tô Wave của T8 và Xuân Đ1 không gây hư hỏng gì.

Nhóm Trục N4 bỏ chạy qua cổng chào H được khoảng 100m thì dừng lại. Lúc này, Q và P dựng xe lại bên đường rồi P lên xe của N1 đang chở L; Q lên xe của H2 đang chở C. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô A chở P và L mang theo 01 thanh kiếm; H2 điều khiển xe Wave α màu đen chở C và Q mang theo 01 con dao mào, 01 thanh kiếm quay lại để tìm T8 và Đ1. Khi thấy nhóm Trục N4 quay lại nhóm Hải H5 để lại xe mô tô lại bỏ chạy xuống ruộng nước để trốn. Lúc này, chỉ còn T3 và T1 đang đứng bên lề đường, định điều khiển xe mô tô Airblade bỏ chạy thì L cầm thanh kiếm chạy đến, T3 bỏ chạy xuống ruộng. L đến đối diện T1 giơ kiếm chém 01 nhát từ trên xuống dưới về phía T1. T1 giơ tay lên đỡ thì bị L chém vào 1/3 giữa ngoài cẳng tay trái. T1 bỏ chạy về phía vườn chuối thì L cầm kiếm đuổi theo chém 01 nhát vào 1/3 trên ngoài cánh tay trái của T1. T1 bỏ chạy vào vườn chuối thì gặp Xuân Đ1 đang trốn trong đó. Thấy vậy, Xuân Đ1 lấy một thanh gỗ (dài khoảng 80cm, đường kính rộng 03cm) cầm trên tay phải vụt vào phần lưng T1 làm gãy thanh gỗ, T1 bỏ chạy thì Xuân Đ1 tiếp tục cầm nửa thanh gỗ còn lại đuổi theo. Xuân Đ1 nói: “Chìa khóa xe mày đâu” nhằm mục đích lấy

chiếc xe mô tô của T1, T1 nói: “Tôi chỉ ngồi phía sau, thẳng trên kia nó đi. Bạn cầm điện thoại đi, bạn tha cho tôi tay tôi gầy rồi”. Xuân Đạt tay phải cầm thanh gỗ dơ lên, tay trái móc vào túi quần bên trái của T1 lấy ra chiếc điện thoại Iphone X màu vàng, Xuân Đ1 cầm chiếc điện thoại đút vào túi quần sau và nói: “đọc mật khẩu máy và mật khẩu Icloud” thì T1 đọc mật khẩu máy: “000007” và mật khẩu Icloud. Sau đó, Xuân Đ1 tiếp tục dùng tay phải sờ túi quần bên phải của T1 nhưng không có gì rồi tiếp tục móc vào túi quần phía sau bên phải của T1 lấy được 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng rồi bỏ đi lên đường nhựa.

Sau khi đuổi chém T1 xong thì L đi lên đường. Lúc này, P, H2, C đi dọc nương nước tìm T8 và Đ1. Trên đường lúc này chỉ có L, Q và N1. Q dùng kiếm chém nhiều nhát vào xe mô tô Wave α màu đỏ và xe mô tô Wave α màu đỏ, đen, bạc được dán đề lớp sơn màu đen của nhóm H. N1 lấy con dao mèo của Q chém nhiều nhát vào đầu, thân xe mô tô Wave α đỏ và xe mô tô Airblade. Do lưỡi dao rơi ra khỏi cán nên N1 lấy thanh kiếm của Q chém rụng bộ dè sau, bên trên có gắn BKS của xe mô tô Wave α màu đỏ. L dùng kiếm chém 01 nhát vào đầu xe mô tô Wave α màu đỏ rồi dùng chân đạp rụng yên xe mô tô Airblade làm rơi BKS: 18EA-06866. L ném yên xe mô tô Airblade xuống sông.

Lúc này, P, C, H2 tìm thấy Đ1, T8, cả nhóm cùng nhau đi lên đường lấy xe về. L lấy BKS: 18EA-06866; Q lấy bộ dè sau, bên trên có gắn BKS của xe mô tô Wave α màu đỏ mang về. Khi đến cầu L, Q ném bộ dè sau, bên trên có gắn BKS của xe mô tô Wave α màu đỏ xuống sông. Trên đường về Xuân Đ1 cầm chiếc điện thoại Iphone XS lấy được của T1 ra kể với cả nhóm thì T9 lấy chiếc điện thoại này mang về, số tiền 200.000 đồng lấy được của T1, Xuân Đ1 tiêu sài cá nhân hết. Sau đó, cả nhóm giải tán, đến sáng cùng ngày, T9 kể lại cho V2 biết và rủ V2 mang chiếc điện thoại đến cửa hàng của anh Nguyễn Văn V bán được số tiền 200.000 đồng, sau đó T9 mang số tiền đi chơi Game hết. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Quang L đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 25/12/2025, Nguyễn Quang L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đầu thú.

Hậu quả: Nguyễn Đức T1 bị vết thương 1/3 giữa cẳng trái, sắc gọn, chảy máu, lộ xương; Gãy 1/3 xương quay cẳng tay trái, đứt gân duỗi cổ tay quay dài và ngắn, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ8, tỉnh Ninh Bình đến ngày 18/7/2025 thì xuất viện; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn bạc, đỏ, đen, BKS: 18EA – 08075; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đỏ, BKS: 18HA-124.51; Xe mô tô Honda Wave α, màu sơn đỏ đen bạc, BKS: 26K1 - 148.83 đều bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 95/KLTTCT-TTPY ngày 25/8/2025 của Trung tâm Pháp y thuộc sở y tế tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Đức T1 tại thời điểm giám định là 13%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc trực tiếp gây nên (BL: 84-86).

Tại bản kết luận giám định số: 626/KL-KTHS ngày 21/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Lưỡi kiếm gửi giám định không thuộc danh mục nào được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ .

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 199/KL-HĐĐGTS ngày 19/09/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: Thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu sơn bạc đỏ đen, số máy: JK14E0469943; số khung: RLHJA3935RY183765 tại thời điểm hiện tại là: 10.425.000 đồng; Thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn đỏ, số máy: JA70E0538428; số khung: RLHJA3935RY183765 tại thời điểm hiện tại là: 2.895.000 đồng; Thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn đỏ đen bạc, số máy: JA39E0406768; số khung: RLHJA390XHY431612 tại thời điểm hiện tại là: 1.608.333 đồng.

Ngày 08/01/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 11 tỉnh Ninh Bình đã đưa ra xét xử, tại Bản án số 03/2026/HS-ST tuyên bố Phan Văn Đ2, Lê Quang H2, Phạm Lê Minh S3, Trần Văn Đ3, Vũ Hoàng C, Vũ Thái S2, Trần Hoàng P, Nguyễn Công S1, Vũ Thành N, Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Đức T1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; Nguyễn Xuân Đ1 về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 168 Bộ luật hình sự; Trần Anh T4 về các tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; Trần Quang N1 về các tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-KV11 ngày 03 tháng 04 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình đã truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Quang L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, “ Cố ý gây thương tích” và “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **Nguyễn Quang L** phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội từ 5 năm đến 6 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

Về xử lý vật chứng, đã được xử lý tại Bản án 03/2025/HS-ST ngày 08/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình. Riêng biên kiểm soát xe mô tô 18EA-066.86 đề nghị trả lại cho ông **Nguyễn Văn Q**.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Nguyễn Quang L** đã tác động gia đình bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại **Nguyễn Đức T1**, đến nay anh **T1** không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ Hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh N**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bằng lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản giám định thương tích, Biên bản định giá tài sản cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/07/2025, trong khi ngồi chơi tại **cầu T, xã T, tỉnh Ninh Bình**, **Phan Văn Đ2** rủ **Nguyễn Thành Đ6**, **Nguyễn Xuân Đ1**, **Trần Anh T4**, **Nguyễn Thiện V3**, **Trần Việt L2**, **Phạm Lê Minh S3**, **Nguyễn Công S1**, **Vũ Thái S2**, **Trần Văn Đ3** đi tìm đánh nhóm thanh niên **H**. Cũng vào thời điểm này, **Trần Quang N1** và **Nguyễn Quang L** bị một nhóm thanh niên điều

khuyến xe mô tô đuổi theo, nghĩ nhóm này là nhóm thanh niên Hải Hậu nên L gọi điện hẹn Nguyễn Văn Q đi tìm để đánh. Sau đó, Q cùng Trần Hoàng P đến cầu T gặp nhóm của L; P gọi điện rủ Phạm Đức T8, Vũ Hoàng C, Lê Quang H2 đi cùng tìm đánh nhóm H. Nhóm Trục N4 gồm 16 người đi trên 8 xe mô tô, mang hung khí gồm: 01 nỏ, 3 dao, 2 kiếm, 1 cán cò bằng sắt và 22 vỏ chai bia. Khoảng 2 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến ngã ba Cầu Đ thuộc xã H, tỉnh Ninh Bình, nhóm T gặp Vũ Thành N điều khiển xe mô tô chở Mai Tiến Đ7 (nhóm H), N khiêu khích nhóm Trục N4 dẫn đến 2 bên đuổi đánh nhau. Sau đó, N gọi điện rủ Nguyễn Anh T3, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Ngọc T9, Trần Hữu H3 đi đánh nhóm T. Nhóm Hải H5 gồm 6 người đi trên 3 xe mô tô và mang theo hung khí gồm 01 cây tre, 02 két vỏ chai bia, 01 thước kim loại dài khoảng 02m và 01 cây luồng để đuổi đánh nhau với nhóm Trục N4. Đến khoảng 03 giờ ngày 12/7/2025, hai nhóm Trục N4 và Hải H5 sử dụng các hung khí nêu trên, đi trên tổng 11 xe mô tô đuổi đánh nhau trên trục đường Quốc lộ 21A thuộc các xã H, H tỉnh Ninh Bình. Quá trình đuổi đánh nhau có hò hét, đi với tốc độ cao từ 70km/h đến 90 km/h, phóng nhanh, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng dàn hàng ngang, bóp còi inh ỏi, sử dụng các loại hung khí và nhiều vỏ chai bia để ném, đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Quá trình nhóm Trục N4 đánh nhau với nhóm Hải Hậu vào rạng sáng ngày 12/7/2025, tại địa phận xã H, tỉnh Ninh Bình Nguyễn Quang L đã sử dụng 01 thanh kiếm tự chế chém anh Nguyễn Đức T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Sau khi Nguyễn Đức T1 cùng nhóm Hải H5 bỏ chạy, Nguyễn Quang L dùng chân đạp rụng yên xe, Trần Quang N1 dùng dao mèo chém làm hư hỏng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE của chị Phạm Thị H gây thiệt hại trị giá 10.425.000 đồng. Ngoài ra L và N1 còn dùng dao, kiếm chém làm hư hỏng chiếc xe mô tô BKS 18HA-124.51, gây thiệt hại trị giá 2.895.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Quang L cùng Nguyễn Văn Q, Trần Quang N1 làm hư hỏng là 13.320.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của các bị cáo đã xâm phạm nội quy, quy tắc, điều lệ,... về trật tự chung ở những nơi công cộng mà pháp luật quy định; vi phạm nếp sống văn minh... ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là anh Nguyễn Đức T1. Bị cáo cùng với Nguyễn Văn Q và Trần Quang N1 xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án:

Đối với tội “ Gây rối trật tự công cộng” và tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” đây là vụ án đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự phân công, phân nhiệm từ trước. Trong các tội này **Nguyễn Quang L** giữ vị trí thứ yếu trong vụ án.

Đối với tội “ Cố ý gây thương tích”, bị cáo giữ vai trò độc lập trong vụ án.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo ăn năn, hối cải đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Sau khi bỏ trốn bị cáo đã ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã gây thương tích cho anh **Nguyễn Đức T1**. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại, đến nay anh **T1** không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE của bà **Phạm Thị H** (bà **H** cho **T1** mượn sử dụng), bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 10.425.000 đồng, **Trần Quang N1** đã bồi thường cho bà **H**, đến nay bà **H** không đề nghị **Nguyễn Quang L** phải bồi thường thêm nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra để giải quyết

Đối với xe mô tô biển số 18HA-124.51 của chị **Đỗ Thu T5** và chiếc xe mô tô biển số 26K1-148.83 của bà **Lê Thị V1** không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, đối với hư hỏng của xe thì xin tự khắc phục nên trách nhiệm dân sự không đặt ra để giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 08/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 biển kiểm soát xe mô tô 18EA-066.86, bị cáo tự nguyện giao nộp. Qua xác minh là của ông **Nguyễn Văn Q** (bố đẻ của bị hại **Nguyễn Đức T1**) nên cần trả lại cho ông **Q** là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình

sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang L** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt **Nguyễn Quang L** 27 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 9 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **Nguyễn Quang L** phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội 60 (sáu mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại ông **Nguyễn Văn Q** 01 biển kiểm soát xe mô tô 18EA-066.86.

*(Vật chứng nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11- Ninh Bình)*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Nguyễn Quang L** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- THADS tỉnh;
- VKSND Khu vực 11+ tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Nam Hồng;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Nguyễn Văn Đính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lưu Văn Đê

Trần Thị Phụng

Nguyễn Văn Đính